

Bản án số: 16/2019/HS - ST
Ngày 19 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc

Ông Nguyễn Xuân Thi

Ông Nguyễn Xuân Thạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Cao Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLST – HS ngày 26 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301/2019/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn U, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1959 tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Kh (đã chết) và bà Phan Thị Ch, sinh năm 1936; vợ: Phan Thị H, sinh năm 1964; con: Có 06 người, lớn 36 tuổi, nhỏ 25 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại xã Q, huyện Q (nay là thị xã B), tỉnh Quảng Bình. Học hết lớp 4/10 thì thôi học ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 1984 lập gia đình, sinh sống tại xã Q, huyện Q cho đến ngày có hành vi dùng dao đâm chết anh Trịnh Văn H; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2019 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt theo Lệnh trích xuất để xét xử sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Phan Trọng H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn U, có mặt.

- *Người bị hại:* Trịnh Văn H, sinh năm 1982 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày 26/5/1983 (chị H1 là vợ người bị hại Trịnh Văn H)

Địa chỉ: Thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt

+ Cụ Đậu Thị B, sinh năm 1955 (cụ B là mẹ người bị hại Trịnh Văn H)

Địa chỉ: Thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt

Đại diện theo ủy quyền của cụ Đậu Thị B và bà Nguyễn Thị H1: Anh Trịnh Văn Q, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt

- *Người làm chứng:*

+ Chị Phan Thị H, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

+ Anh Luyện Kim H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn cá nhân giữa vợ chồng, khoảng 20 giờ ngày 16/01/2019 Nguyễn Văn U dùng tay đẩy vào vai vợ là bà Phan Thị H làm bà H ngã chồm về phía trước, bà H vùng dậy chạy tới nhà con gái Nguyễn Thị H cách nhà khoảng 100 mét. Sau đó con gái Nguyễn Thị H1 và con rể Trịnh Văn H đến nhà Nguyễn Thị H. Lúc này bà H kể lại chuyện bị chồng đánh cho các con nghe, sau đó bà H cùng hai con gái là Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H1 và hai con rể là Luyện Kim H, Trịnh Văn H về nhà mình gặp ông U. Khi tới nhà thấy ông U, Trịnh Văn H nói “Vì sao ông cứ uống rượu vào lại đánh mẹ, ông ăn ở như chó vậy đến lúc chết chó nó đến” ông U nói lại “e mi chó chứ tau rằng mà chó”. Một lúc sau bà H cùng các con gái, con rể quay lại nhà của vợ chồng Nguyễn Thị H, Luyện Kim H.

Bức xúc câu nói của Trịnh Văn H, vợ con bỏ đi như coi thường mình nên U đi vào cửa gió ở bức tường ngăn cách phòng ngủ và phòng thờ giữa nhà lấy 01 cây dao bầu dài 37cm mà U thường để trong cặp sách đặt ở cửa gió, để vào lưng quần bên hông phải rồi đi qua nhà con gái Nguyễn Thị H, thấy Trịnh Văn H đang ngồi trên xe mô tô dựng ở phòng khách. Lúc này U và Trịnh Văn H tiếp tục cãi nhau, U dùng tay phải rút dao mang theo ra, thấy vậy Trịnh Văn H nhảy xuống xe tiến về phía U và nói “ Ông đâm đi, đâm đi” khi Trịnh Văn H đứng đối diện, cách vị trí U đứng khoảng 01 mét thì U cầm dao ở tay phải, phần lưỡi dao nằm phía trên ngón cái và ngón trỏ phải, mũi giao hướng về phía Trịnh Văn H, tay trái nắm vào cổ tay phải đưa thẳng hướng ngực của Trịnh Văn H và dùng lực đẩy của hai tay đâm thẳng vào ngực trái của Trịnh Văn H một lần theo hướng từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong rồi thu dao lại. Sau khi bị đâm Trịnh Văn H dùng tay đâm thẳng vào mặt U nên U vút dao xuống sàn nhà và bỏ chạy về phía phòng bếp nhà Nguyễn Thị H nhưng cửa khóa nên U quay lại thì bị Trịnh Văn H dùng 01 tấm gỗ đánh vào bả vai của U nên U tiếp tục bỏ chạy về nhà mình nằm ngủ. Trịnh Văn H sau đó bị ngã gục xuống sàn nhà được người thân đưa đi sơ cứu tại bệnh xá xã Q, rồi chuyển vào Bệnh viện đa khoa Bắc Quảng Bình cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Trung ương Huế điều trị từ ngày 17/01/2019 đến ngày 25/01/2019 thì chết. Ngày 25 tháng 01 năm 2019 Nguyễn Văn U đến Ủy ban nhân dân xã Q đầu thú hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 36/TT ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với tử thi Trịnh Văn H kết luận: Nguyên nhân chết: Sốc mất máu không hồi phục do vết thương ngực trái làm thủng quai động mạch chủ.

Tại bản Cáo trạng số 194/CT - VKSQB - P2 ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn U về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn U thừa nhận đã dùng dao bầu có chiều dài 37cm (trong đó cán bằng gỗ hai đầu bọc khâu bằng kim loại dài 13,5cm, đường kính lớn nhất 2,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 23,5cm màu xám đen, chỗ rộng nhất 4cm; phần sống lưỡi dao dày 0,2cm) đâm vào thương ngực trái anh Trịnh Văn H làm thủng quai động mạch chủ dẫn đến tử vong.

Anh Trịnh Văn Q đại diện theo ủy quyền của cụ Đậu Thị B và chị Nguyễn Thị H1 là mẹ và vợ người bị hại Trịnh Văn H đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 236.000.000 đồng theo

thỏa thuận trong quá trình điều tra, cụ Đậu Thị B còn yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng hàng tháng cho cụ.

Ông Phan Trọng H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn U thừa nhận bị cáo đã phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, Trợ giúp viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để xử cho bị cáo mức án dưới 12 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn U về tội “Giết người” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 15 đến 16 năm tù, buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại, tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bị cáo U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn U thừa nhận, do bức xúc con rể Trịnh Văn H có lời nói xúc phạm và thách đố mình nên bị cáo đã mang dao bầu có chiều dài 37cm (trong đó cán bằng gỗ hai đầu bọc khâu bằng kim loại dài 13,5cm, đường kính lớn nhất 2,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 23,5cm màu xám đen, chỗ rộng nhất 4cm; phần sống lưỡi dao dày 0,2cm) từ nhà mình sang nhà con gái Nguyễn Thị H ở cùng thôn, trong lúc cãi nhau với con rể Trịnh Văn H, Nguyễn Văn U đã nắm dao ở tay phải, tay trái nắm vào cổ tay phải đưa thẳng hướng ngực của Trịnh Văn H và dùng lực đẩy của hai tay đâm thẳng vào ngực trái của Trịnh Văn H một lần theo hướng từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong rồi thu dao lại làm anh Trịnh Văn H bị thương thủng quai động mạch chủ dẫn đến tử vong.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn U tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng Phan Thị H, Nguyễn Thị H và Luyện Kim H, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 26/01/2019, biên bản khám nghiệm tử thi ngày 25/01/2019, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 36/TT ngày 08/3/2019 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với tử thi Trịnh Văn H và các bản khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn U là người có thể chất phát triển bình thường, không bị các bệnh lý về tâm thần, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng dao có mũi nhọn bằng kim loại đâm vào vùng nguy hiểm của con người sẽ dẫn đến tử vong. Việc bị cáo mang dao có mũi nhọn từ nhà mình tới nhà con gái Nguyễn Thị H cách xa 100 mét để thực hiện hành vi trực tiếp đâm thẳng vào ngực trái của con rể Trịnh Văn H một lần theo hướng từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong rồi thu dao lại làm anh Trịnh Văn H bị thương thủng quai động mạch chủ dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, do đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn U luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã động viên gia đình bồi thường cho gia đình bị hại 70.500.000 đồng, sau khi gây án đã tự giác ra đầu thú tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q để thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần chấp nhận việc trình bày của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa để áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nhằm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn U đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thấy: Bị cáo Nguyễn Văn U bị xét xử theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự với hành vi có tính chất côn đồ là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, do đó đề nghị của người bào chữa đối với nội dung này không được chấp nhận.

[6] Tại phiên tòa Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn U nhận định người bị hại có lỗi trong vụ án này thấy: Tại nhà bị cáo, người bị hại Trịnh Văn H là con rể bị cáo đã có những lời nói không đúng mực làm bị cáo bức xúc. Tuy nhiên hành vi này đã chấm dứt sau khi bà Phan Thị H vợ bị cáo, người bị hại và các con của bị cáo đã trở về nhà con gái Nguyễn Thị H, hơn 60 phút sau bị cáo Nguyễn Văn U chủ động mang dao từ nhà mình tới nhà con gái Nguyễn Thị H và thực hiện hành vi đâm người bị hại, do đó việc Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo nhận định người bị hại có lỗi là không có căn cứ.

[7] Quá trình điều tra thu giữ 01 dao bầu có chiều dài 37cm (trong đó cán bằng gỗ hai đầu bọc khâu bằng kim loại dài 13,5cm, đường kính lớn nhất 2,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 23,5cm màu xám đen, chỗ rộng nhất 4cm; phần sống lưỡi dao dày 0,2cm) là công cụ bị cáo Nguyễn Văn U dùng để đâm vào ngực trái người bị hại Trịnh Văn H, vật chứng trên không còn giá trị sử dụng, căn cứ điểm c

khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn U đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 25/01/2019 cho đến nay, do đó cần Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

[9] Việc ban hành các quyết định tố tụng cũng như các hành vi thực hiện thực hiện nhiệm vụ của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại kê khai buộc bị cáo Nguyễn Văn U phải bồi thường 236.000.000 đồng (trong đó tiền viện phí 33.000.000 đồng, tiền thuốc 4.000.000 đồng, chi phí mai táng 40.000.000 đồng, tiền làm lễ 2.000.000 đồng, tiền làm lễ 50 ngày, 100 ngày và mãn tang 20.000.000 đồng, tiền nuôi con của bị hại 63.000.000 đồng, tiền ăn của con bị hại 32.000.000 đồng, tiền vay làm ăn của vợ chồng bị hại 42.000.000 đồng), cụ Đậu Thị B là mẹ người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng hàng tháng cho cụ. Bị cáo Nguyễn Văn U chấp nhận bồi thường toàn bộ số tiền 236.000.000 đồng, căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Văn U và đại diện gia đình người bị hại, quá trình điều tra gia đình bị cáo Nguyễn Văn U đã bồi thường số tiền 70.500.000 đồng, số tiền còn lại 165.500.000 đồng buộc bị cáo tiếp tục bồi thường. Đối với yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng hàng tháng của cụ B bị cáo Nguyễn Văn U không chấp nhận bồi thường nhưng Hội đồng xét xử thấy: Cụ B đã 64 tuổi không còn khả năng lao động, cụ sinh sống bằng số tiền đóng góp của 06 người con (cụ không có thu nhập khác), do đó yêu cầu buộc bị cáo bồi thường của cụ B là có căn cứ. Vì vậy, cần buộc bị cáo bù đắp tổn thất về tinh thần cho cụ B khoảng 05 tháng lương cơ bản và cấp dưỡng mỗi tháng khoảng 600.000 đồng kể từ tháng 01 năm 2019 cho đến khi cụ Đậu Thị B chết.

[11] Bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo là hộ cận nghèo có đơn xin miễn án phí, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106, Điều

329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật dân sự 2015; tiết 3 điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Giết người”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn U 15 (*mười lăm*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 01 năm 2019.

3. Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn U 45 ngày kể từ ngày 19 tháng 6 năm 2019 để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

4. Tịch thu tiêu hủy 01 dao bầu có chiều dài 37cm (trong đó cán bằng gỗ hai đầu bọc khâu bằng kim loại dài 13,5cm, đường kính lớn nhất 2,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 23,5cm màu xám đen, chỗ rộng nhất 4cm; phần sống lưỡi dao dày 0,2cm). Vật chứng trên đang tạm giữ tại kho Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

5. Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Văn U và gia đình người bị hại về số tiền bồi thường 236.000.000 đồng, bị cáo đã nộp 70.500.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp số tiền 165.500.000 đồng (*một trăm sáu lăm triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn*).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn U phải bù đắp tổn thất về tinh thần cho cụ Đậu Thị B 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*) và cấp dưỡng mỗi tháng 600.000 đồng kể từ tháng 01 năm 2019 cho đến khi cụ Đậu Thị B chết.

6. Bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Tuyên bố: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/6/2019.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình (P2);
- Văn phòng Điều tra CAQB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THA hình sự công tỉnh QB;
- Phòng NV & THA Tòa án tỉnh QB;
- Trại tạm giam CAQB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa